| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU**<br>**THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số :262 /2018/QĐST-HNGĐ | *Hải Châu, ngày 23 tháng 8 năm 2018* |

# QUYẾT ĐINH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 229/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2018, giữa:

*Người yêu cầu:*

Bà **Lương Thị Bích T** - Sinh năm 1979

Ông **Lê Viết T** - Sinh năm 1979

Cùng trú tại: 105 Lê L, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lương Thị Bích T và ông Lê Viết T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của những người yêu cầu cụ thể như sau:

- ***Về quan hệ hôn nhân:*** Bà Lương Thị Bích T và ông Lê Viết T thống nhất thuận tình ly hôn.

- ***Về quan hệ con chung:*** Bà Lương Thị Bích T và ông Lê Viết T xác định vợ chồng có 01 con chung là: Lê Trang U - Sinh ngày 29.9.2003. Ly hôn, bà T và ông T thống nhất thỏa thuận về việc nuôi con chung như sau: Bà Lương Thị Bích T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Trang U; ông Lê Viết T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 4.000.000đ (bốn triệu đồng/tháng). Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, các bên đương sự vẫn có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày bà Lương Thị Bích T có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Lê Viết T chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì ông Lê Viết T phải trả lãi đối với số tiền chậm trả với lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- ***Về quan hệ tài sản chung***: Bà Lương Thị Bích T và ông Lê Viết T xác định vợ chồng không có tài sản chung.

- ***Về quan hệ nợ chung***: Bà Lương Thị Bích T và ông Lê Viết T xác định vợ chồng không nợ ai, cũng không có ai nợ vợ chồng ông bà.

- Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng bà Lương Thị Bích T và ông Lê Viết T mỗi người phải chịu một nửa, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003550 ngày 23/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu. Bà Lương Thị Bích T và ông Lê Viết T đã nộp đủ lệ phí hôn nhân và gia đình.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**
- Đương sự;
- VKSND quận Hải Châu;
- UBND p. TT;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**
(Đã Ký)

**Nguyễn Đức Hoàng**